TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC M – ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 48/2026/QĐST-DS	Đồng Tháp, ngày 09 tháng 03 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 02 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 688/2025/TLST-DS ngày 16 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn**: **Quỹ Tín Dụng Nhân Dân Thành Phố M.**

Trụ sở: L, Phường Đ, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo pháp luật của Quỹ Tín Dụng Nhân Dân Thành Phố M: Ông **Nguyễn Công D** - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng Quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền của Quỹ Tín Dụng Nhân Dân Thành Phố M: Anh **Ngô Quốc B** – Cán bộ tín dụng (Văn bản ủy quyền số 123/2025 ngày 04/12/2025).

Địa chỉ liên hệ: P, Phường M, tỉnh Đồng Tháp

* **Bị đơn**: Chị **Lê Phạm Tuyết N**, sinh năm 1991.

Địa chỉ: L, Phường T, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Đại diện theo ủy quyền của Quỹ Tín Dụng Nhân Dân Thành Phố M và chị Lê Phạm Tuyết N thỏa thuận thống nhất chị Lê Phạm Tuyết N còn nợ Quỹ Tín Dụng Nhân Dân Thành Phố M tổng số tiền là 700.946.556 đồng (trong đó gồm: Nợ gốc 650.000.000 đồng; Nợ lãi trong hạn 49.773.900 đồng; Lãi quá hạn tạm tính đến ngày 27/02/2026 là 1.172.656 đồng). Hai bên thống nhất phương thức trả nợ cụ thể như sau:

+ Ngày 13/03/2026: Chị Lê Phạm Tuyết N trả số tiền nợ 50.946.556 đồng.

+ Ngày 10/05/2026: Chị Lê Phạm Tuyết N trả số tiền nợ 650.000.000 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải 27/02/2026, chị Lê Phạm Tuyết N còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi

suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thi hành án xong. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Quỹ Tín Dụng Nhân Dân Thành Phố M cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Quỹ Tín Dụng cho vay.

Nếu đến ngày trả nợ mà chị Lê Phạm Tuyết N không thanh toán số tiền nợ trên cho Quỹ Tín Dụng Nhân Dân Thành Phố M thì Quỹ Tín Dụng Nhân Dân Thành Phố M có quyền yêu cầu Thi hành án tỉnh Đồng Tháp xử lý phát mãi tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 441, tờ bản đồ số 29, diện tích 659,9 m^2 (Loại đất: Đất ở tại nông thôn 200 m2, Đất trồng cây lâu năm 459,9 m2) tại địa chỉ Ấp B, xã An T, huyện C, tỉnh Tiền Giang (nay thuộc xã A, tỉnh Đồng Tháp) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất số CN7326 do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện C, tỉnh Tiền Giang (nay thuộc tỉnh Đồng Tháp) cấp ngày 14/03/2025 cho chị Lê Phạm Tuyết N đứng tên mà chị Lê Phạm Tuyết N đã thế chấp theo Hợp đồng thế chấp bất động sản số 1 – 0010638/HĐTC được công chứng thế chấp ngày 19/03/2025 để thu hồi nợ.

Về án phí: Chị Lê Phạm Tuyết N tự nguyện chịu số tiền 16.018.931 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho Quỹ Tín Dụng Nhân Dân Thành Phố M số tiền 15.578.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0010625 ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- VKSND Khu vực M tỉnh Đồng Tháp;
- Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

(Đã ký)

Võ Thị Thuận Thảo

TAND KHU VỰC 1

JC1090326.TL.QDBA
680